

BÁO CÁO

**Sơ kết Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ
về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp
(Từ ngày 17/5/2017 đến 30/11/2019)**

Thực hiện Văn bản số 1371/TTCP-KHTH ngày 13/8/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo sơ kết Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, UBND tỉnh Bình Định báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Khái quát tình hình

Thời gian qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ kịp thời của Trung ương Đảng, Chính phủ và các Bộ, ban, ngành Trung ương, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bình Định đã tranh thủ thời cơ, ra sức khắc phục khó khăn, phát huy thuận lợi, nỗ lực phấn đấu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đạt được nhiều kết quả tích cực¹. Trong 3 năm, từ 2016 - 2018, có khoảng 6.000 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh và đang hoạt động với tổng số vốn đăng ký 58.800 tỷ đồng, vốn đăng ký bình quân 9,8 tỷ đồng/doanh nghiệp; có 22 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đăng ký mới 277,7 triệu USD, nâng tổng số dự án có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh là 75 dự án, với số vốn đăng ký 741,87 triệu USD.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Định cũng còn một số mặt tồn tại, yếu kém như: Kinh tế tuy tiếp tục tăng trưởng khá nhưng thiếu bền vững, tăng trưởng chủ yếu dựa vào yếu tố lao động và vốn, năng suất các nhân tố tổng hợp thấp hơn nhiều so với bình quân chung của cả nước. Nguồn lực đầu tư cho phát triển còn hạn chế. Thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài còn nhiều khó khăn. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước một số ngành, lĩnh vực, địa phương còn hạn chế. Công tác cải cách hành chính chuyển biến chưa rõ nét, đặc biệt là thủ tục hành chính chưa đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp phát triển. Nguồn nhân lực chất lượng cao khan hiếm; số lượng doanh nghiệp tỉnh vừa ít về số lượng (6.700

¹ Tốc độ tăng GRDP giai đoạn 2016-2018 là 6,87% (năm 2016 tăng 6,57%, năm 2017 tăng 6,72% và năm 2018 tăng 7,32%). Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực, tăng dần tỷ trọng ngành công nghiệp, dịch vụ, giảm dần tỷ trọng ngành nông nghiệp. Cụ thể đến năm 2018, tỷ trọng ngành nông nghiệp chiếm 26,1%, giảm 3% so năm 2015, ngành công nghiệp-xây dựng chiếm 31,7%, tăng 2,6% so năm 2015 và dịch vụ chiếm 37,8%, tăng 0,5% so năm 2015; tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 825,6 triệu USD; tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh đạt 9.018 tỷ đồng; GDP bình quân đầu người theo giá thực tế năm 2018 là 45,8 triệu đồng; tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh ước tăng 9,7%.

doanh nghiệp) vừa nhỏ bé về quy mô, chưa có nhiều doanh nghiệp lớn, sản phẩm mang tính quốc gia làm đầu tàu thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh...

2. Tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị

a) Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo

Quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, ngày 12/6/2017, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 2943/UBND-NC chỉ đạo các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; thường xuyên chỉ đạo Thanh tra tỉnh tiếp tục tăng cường theo dõi, tổ chức việc điều hòa, phối hợp thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch thanh tra trong toàn ngành Thanh tra của tỉnh với Kiểm toán Nhà nước và với các cơ quan chức năng có liên quan nhằm tránh chồng chéo, trùng lắp, gây phiền hà và ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là đối với các doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

b) Công tác phổ biến, tuyên truyền Chỉ thị

Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo đăng tải toàn bộ nội dung Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định (www.binhdinhh.gov.vn) và Trang thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh (www.vpub.binhdinhh.gov.vn); chỉ đạo Thanh tra tỉnh, các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức phổ biến, quán triệt trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trong lực lượng thanh tra, kiểm tra và trong các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành trực thuộc, đồng thời đăng tải Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ lên Trang thông tin điện tử của ngành, địa phương để cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện.

Theo thẩm quyền, Thủ trưởng Sở, ban, ngành của tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố cũng đã tổ chức phổ biến, quán triệt và ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, phụ trách, nhất là trong lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

c) Việc lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các cơ quan thanh tra

Trên cơ sở chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, thời gian qua, Thanh tra tỉnh và toàn ngành Thanh tra của tỉnh đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, Thanh tra tỉnh đã chú trọng việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra hằng năm đối với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố; kịp thời đề nghị điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra khi phát hiện có chồng chéo, trùng lắp về đối tượng, nội dung

thanh tra với kế hoạch kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước và kế hoạch thanh tra hàng năm giữa các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, nhất là đối với việc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp. Thanh tra một số Sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố cũng đã kịp thời tham mưu, đề nghị Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp tiến hành điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra bị trùng lặp khi có ý kiến của Thanh tra tỉnh hoặc kiến nghị của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tình hình, kết quả xây dựng, phê duyệt kết quả thanh tra, kiểm tra; hướng dẫn xây dựng, phê duyệt kết quả thanh tra, kiểm tra; điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra

Thời gian qua, Chủ tịch UBND tỉnh và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã chú trọng chỉ đạo ngành Thanh tra của tỉnh chủ động trong việc tổ chức khảo sát, nắm tình hình để xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm phù hợp với định hướng chương trình thanh tra của Thanh tra Chính phủ và đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, của ngành và kế hoạch thanh tra của ngành cấp trên. Trên cơ sở đó, Chủ tịch UBND tỉnh và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm và đúng thời gian theo quy định của Luật Thanh tra. Đồng thời, kịp thời điều chỉnh kế hoạch thanh tra khi phát hiện có sự chồng chéo, trùng lặp giữa kế hoạch thanh tra với kế hoạch kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước, giữa kế hoạch thanh tra của các ngành, địa phương với nhau. Ngoài ra, do yêu cầu nhiệm vụ, một số Sở, ban, ngành, địa phương đã tiến hành điều chỉnh kế hoạch thanh tra để phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy đảng, chính quyền.²

Về hướng dẫn xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra, trên cơ sở định hướng Chương trình thanh tra hàng năm của Thanh tra Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh có văn bản cụ thể để hướng dẫn ngành Thanh tra của tỉnh biết, tổ chức triển khai thực hiện, nhất là khi xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, bám sát định hướng Chương trình thanh tra của Thanh tra Chính phủ và phù hợp với đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, của ngành và kế hoạch thanh tra của ngành cấp trên.³

Việc xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm của Chủ tịch UBND tỉnh và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố được thực hiện đúng theo quy định của Luật Thanh tra năm 2010

² Quyết định số 2959/QĐ-SNN ngày 26/10/2017 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2017 của Thanh tra Sở và các Chi cục quản lý chuyên ngành trực thuộc Sở. Quyết định số 7405/QĐ-UBND ngày 08/8/2017 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2017. Quyết định số 1485/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của Chủ tịch UBND huyện Phù Cát về việc điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2018. Quyết định số 7629/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn về việc điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2018. Quyết định số 4950/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc điều chỉnh Chương trình, kế hoạch công tác thanh tra năm 2018.

³ Công văn số 573/TTT-PCTN&THPC ngày 14/9/2017 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2018 và Công văn số 606/TTT-PCTN&THPC ngày 06/11/2018 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2019.

và Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ Quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra.

Ngoài ra hàng năm, trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp nhà nước, Sở Tài chính đều có trao đổi thống nhất với Thanh tra tỉnh nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp về nội dung, đối tượng trong hoạt động thanh tra, kiểm tra.

2. Công tác phối hợp với các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán trong việc xây dựng kế hoạch thanh tra

UBND tỉnh giao Thanh tra tỉnh có trách nhiệm chủ trì trong việc phối hợp với các ngành, địa phương để tham mưu và hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm trên địa bàn tỉnh, giữa kế hoạch thanh tra, kiểm tra của ngành Thanh tra của tỉnh với kế hoạch kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước Khu vực III và với các cơ quan chức năng có thẩm quyền. Do vậy trong kỳ, theo đề xuất của các cơ quan thanh tra, Chủ tịch UBND tỉnh và Thủ trưởng một số Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã kịp thời tiến hành điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra, không để chồng chéo, trùng lặp giữa cơ quan Thanh tra với cơ quan Kiểm toán Nhà nước và giữa các cơ quan Thanh tra với nhau.

3. Việc chỉ đạo các cuộc thanh tra theo định hướng, kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã được phê duyệt

Chủ tịch UBND tỉnh và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên quan tâm chỉ đạo ngành Thanh tra của tỉnh thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra theo đúng nội dung, thời gian và đối tượng thanh tra theo kế hoạch đã được duyệt. Việc tiến hành các hoạt động thanh tra, kiểm tra bảo đảm tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về thanh tra và Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.

4. Việc xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra

Chủ tịch UBND tỉnh và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã chú trọng chỉ đạo cơ quan Thanh tra cùng cấp thường xuyên theo dõi, rà soát các cuộc thanh tra, kiểm tra trong phạm vi thẩm quyền quản lý nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra. Trong kỳ, Chủ tịch UBND tỉnh và Thủ trưởng một số ngành đã tiến hành điều chỉnh kế hoạch thanh tra đối với 10 cuộc thanh tra do chồng chéo, trùng lặp đối tượng, nội dung thanh tra giữa các cơ quan thanh tra (04 cuộc), với kế hoạch kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước (05 cuộc) và với hoạt động kiểm tra của các cơ quan khác (01 cuộc).⁴

⁴ Trong đó: Chủ tịch UBND tỉnh có Quyết định số 2761/QĐ-UBND ngày 16/8/2018 về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch thanh tra năm 2018 của Thanh tra tỉnh nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp với kế hoạch kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước Khu vực III đối với 02 cuộc thanh tra và kế hoạch kiểm tra của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với 01 cuộc thanh tra. Giám đốc Sở Tài chính có các Quyết định số 12/QĐ-STC ngày 15/01/2018 và Quyết định số

5. Công tác kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra trong phạm vi quản lý nhà nước của mình

Chủ tịch UBND tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo Thanh tra tỉnh tăng cường thực hiện công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực thuộc phạm vi, thẩm quyền, nhiệm vụ được giao, nhất là chú trọng thực hiện thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng đối với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; đồng thời chú trọng hơn nữa công tác đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm của các Sở, ban, ngành theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, bảo đảm triển khai hoàn thành các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đã được phê duyệt, hạn chế việc chuyển tiếp sang năm sau.

Theo thẩm quyền, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố cũng đã quan tâm chỉ đạo, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã đề ra, nhất là đối với các Sở, ban, ngành có các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành trên các lĩnh vực.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra trong 02 năm thực hiện Chỉ thị

a) Công tác thanh tra, kiểm tra

Toàn ngành Thanh tra của tỉnh đã tiến hành 853 cuộc thanh tra theo đoàn và 4.333 lượt kiểm tra độc lập trên các lĩnh vực tại 13.512 lượt đơn vị, tổ chức và cá nhân (*Trong đó, thanh tra hành chính có 186 cuộc tại 381 đơn vị, gồm 150 cuộc tiến hành theo kế hoạch và 36 cuộc đột xuất; về thanh tra chuyên ngành có 667 cuộc thanh tra theo đoàn và 4.333 lượt kiểm tra độc lập tại 2.776 lượt tổ chức và 10.355 lượt cá nhân*). Kết quả thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 5.392 lượt đơn vị, tổ chức, cá nhân có vi phạm, sai phạm, trong đó sai phạm về kinh tế 56.610 triệu đồng và 4.208.152 m² đất các loại. Qua thanh tra, kiểm tra đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước 28.949 triệu đồng và 49.339 m² đất các loại; kiến nghị xử lý hình thức khác 27.661 triệu đồng và 4.158.813 m² đất các loại; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm, xử lý hành chính đối với 46 tập thể và 106 cá nhân có khuyết điểm, sai phạm; chuyển hồ sơ sang Cơ quan Điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo pháp luật 08 vụ có dấu hiệu tội phạm; ban hành 5.741 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 154 lượt tổ chức và 5.587 lượt cá nhân với số tiền 14.931 triệu đồng.

Thanh tra các cấp, các ngành đã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kết quả đã thu hồi về cho Nhà nước 29.716 triệu đồng và 3.072 m² đất các loại; các cơ quan chức năng đã tổ chức

306/QĐ-STC ngày 20/11/2018 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thanh tra, kiểm tra tài chính năm 2018 do có 03 cuộc trùng với kế hoạch kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước Khu vực III và 01 cuộc thanh tra trùng với cuộc thanh tra đột xuất của Thanh tra tỉnh theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh. Giám đốc Sở Y tế có các Văn bản số 2980/SYT-TTr ngày 28/12/2017 và Văn bản số 1600/SYT-TTr ngày 05/7/2018 về việc điều chỉnh kế hoạch công tác thanh tra năm 2018 đối với 02 cuộc thanh tra do trùng lặp với kế hoạch thanh tra của Thanh tra tỉnh và Sở Tài chính. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có Văn bản số 2387/SGDĐT-TTr ngày 28/12/2018 về việc điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2019 do trùng lặp với kế hoạch thanh tra của Sở Tài chính.

kiểm điểm trách nhiệm, xử lý hành chính đối với 33 tập thể và 113 cá nhân có khuyết điểm, sai phạm; hoàn tất việc chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra 08 vụ có dấu hiệu tội phạm.

b) Công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp

Trong kỳ, ngành Thanh tra của tỉnh đã tiến hành 345 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 1.539 lượt doanh nghiệp; trong đó, có 320 cuộc tiến hành theo kế hoạch và 25 cuộc đột xuất. Đã kết thúc, ban hành kết luận đối với 345 cuộc, phát hiện 255 lượt doanh nghiệp có vi phạm, sai phạm, trong đó sai phạm về kinh tế 2.714 triệu đồng, đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước số tiền 2.714 triệu đồng; ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 173 doanh nghiệp với tổng số tiền 2.024 triệu đồng. Thanh tra các cấp, các ngành đã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kết quả đã thu hồi về cho Nhà nước 4.738 triệu đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Công tác thanh tra, kiểm tra trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh nói chung và hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp nói riêng thời gian qua luôn được UBND tỉnh và các ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thanh tra, qua đó kịp thời phát hiện, xử lý các sai phạm, kiến nghị chấn chỉnh công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh của các đối tượng được thanh tra, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Đặc biệt sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Thủ tướng Chính phủ có Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã kịp thời tổ chức phổ biến quán triệt, ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo ngành Thanh tra của tỉnh và các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Chỉ thị, nhất là không được thanh tra quá 01 lần/năm đối với các doanh nghiệp. Thanh tra tỉnh đã thực hiện tốt công tác hướng dẫn ngành Thanh tra của tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch thanh tra, tổng hợp kế hoạch thanh tra của các ngành, địa phương và với kế hoạch kiểm toán Nhà nước để tiến hành điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra khi bị trùng lặp về đối tượng, nội dung thanh tra, qua đó đã hạn chế được tình trạng chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, nhất là đối với các doanh nghiệp.

2. Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

a) Hạn chế, vướng mắc

- Trong xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra vẫn còn tình trạng chồng chéo, trùng lặp về nội dung, đối tượng thanh tra với kiểm toán Nhà nước, giữa kế hoạch thanh tra của một số ngành, địa phương với nhau phải tiến hành điều

chỉnh kế hoạch thanh tra. Một số ít ngành, địa phương xây dựng kế hoạch thanh tra chưa phù hợp với thực tiễn quản lý, điều hành, nên trong quá trình triển khai thực hiện phải tiến hành điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra.

- Trong quá trình tiến hành thanh tra, kiểm tra, thực tế vẫn còn xảy ra tình trạng có cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp bị thanh tra, kiểm tra chuyên ngành nhiều hơn 01 lần/năm nhưng vẫn chưa có biện pháp xử lý hài hòa, có hiệu quả, nên ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động của đối tượng bị thanh tra, kiểm tra.

- Một số trường hợp đơn vị bị thanh tra, kiểm tra, trong đó có các doanh nghiệp chậm hoặc không thực hiện, thực hiện không đầy đủ các kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của cơ quan có thẩm quyền, nhất là việc thu hồi tiền sai phạm phát hiện qua thanh tra, kiểm tra nhưng chưa có biện pháp hữu hiệu để thu hồi theo quy định của pháp luật.

b) Nguyên nhân

- Trong quá trình xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra chưa có sự phối hợp, trao đổi thống nhất giữa các ngành, địa phương có liên quan; một số ngành, địa phương, nhất là các ngành thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và có các cơ quan trực thuộc thực hiện thanh tra chuyên ngành chưa xác định rõ đối tượng khi xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra.

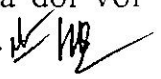
- Do yêu cầu của công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, phụ trách, hoặc do tính chất đặc thù hoạt động của ngành, nên một số Sở, ban, ngành chưa xác định cụ thể đối tượng, thời gian khi xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành hàng năm theo quy định, dẫn đến khi tiến hành hoạt động thanh tra, kiểm tra có sự chồng chéo, trùng lặp về đối tượng. Sự chồng chéo, trùng lặp chủ yếu là do các cơ quan cùng tiến hành thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với một doanh nghiệp vào các thời điểm khác nhau trong cùng một năm, song không trùng lặp về nội dung thanh tra, kiểm tra do yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước của các cơ quan khác nhau.

- Trong việc thực hiện Kết luận thanh tra, mặc dù Chính phủ đã ban hành Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 quy định việc thực hiện Kết luận thanh tra, Thanh tra Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư Liên tịch số 07/2015/TTLT-TTCTP-NHNN ngày 25/11/2015 hướng dẫn việc phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra, nhưng thực tế triển khai thi hành chưa hiệu quả, khó thực hiện, khó áp dụng, nhất là áp dụng biện pháp phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra nói chung và các doanh nghiệp nói riêng.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị Thanh tra Chính phủ phối hợp với các Bộ, ngành chức năng trong việc chỉ đạo Thanh tra cấp Bộ gửi danh mục các cuộc thanh tra chuyên ngành có liên quan đến địa phương trong kế hoạch thanh tra hàng năm của Bộ, ngành cho Thanh tra các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương biết để có cơ sở điều phối, xử lý chồng chéo, trùng lặp với kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các cơ quan Thanh tra ở địa phương, nhất là đối với các doanh nghiệp.

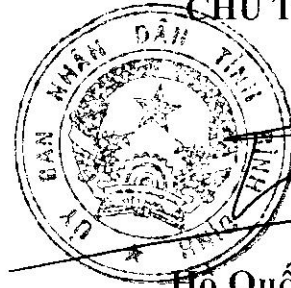
2. Kiến nghị Quốc hội, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành các chế tài, biện pháp và thời gian thực hiện cụ thể đối với các Kết luận thanh tra đã có hiệu lực pháp luật để các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân và doanh nghiệp có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, có hiệu lực, hiệu quả.

Trên đây là Báo cáo sơ kết thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Thanh tra Chính phủ./. 

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Vụ KHTH-TTCTP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K18. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH




Hò Quốc Dũng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

BIỂU TÍNH HỢP XỬ LÝ CHỖNG CHÉO TRONG HOẠT ĐỘNG THANH TRA, KIỂM TRA

(Kèm theo Báo cáo số 232/BC-UBND ngày 03/02/2019 của UBND tỉnh)

TT	Tổng số	Trong xây dựng KH TT				Trong quá trình thực hiện KH TT				Trong kiểm tra việc thực hiện KH TT			
		Chồng chéo giữa các cơ quan thanh tra	Chồng chéo với hoạt động kiểm toán nhà nước	Chồng chéo với hoạt động kiểm tra của các cơ quan khác	Đã xử lý	Chồng chéo giữa các cơ quan thanh tra	Chồng chéo với hoạt động kiểm tra của các cơ quan khác	Đã xử lý	Chồng chéo giữa các cơ quan thanh tra	Chồng chéo với hoạt động kiểm toán nhà nước	Chồng chéo với hoạt động kiểm tra của các cơ quan khác	Đã xử lý	
2017	0												
2018	9	1	2	0	3	2	3	1	6	0	0	0	
2019	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	10	2	2	0	4	2	3	1	6	0	0	0	

(Signature)